

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HB
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HB, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Liêu Tài Ngoánh – Cán bộ hưu trí

Ông Dương Văn Hậu – Hiệu trưởng trường THCS VMB

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện HB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Danh Phong H, sinh năm: 2003, tại Đông Hải - Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 14, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Lực, sinh năm: 1967 và bà Thạch Thị Liên, sinh năm: 1966; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2021 đến ngày 22/6/2021 được tại ngoại (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Danh Thị Trúc H, sinh năm 1996 (chị ruột bị cáo Danh Phong H).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trịnh Thanh N – Văn phòng luật sư Trịnh Thanh M thuộc đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

- Bị hại: Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1958; Địa chỉ: ấp 15, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 19/6/2021, Danh Phong H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAYEC, biển kiểm soát 95F4-9423 từ nhà đến tiệm vàng KT thuộc ấp 15, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Tại đây, Danh Phong H giả vờ

hỏi mua nhẫn vàng và được chủ tiệm vàng là bà Huỳnh Ngọc N mang nhẫn vàng cho Hải xem. Sau khi xem xong thì Hải đã chọn 01 nhẫn vàng 17k có đính hột màu trắng, trọng lượng 1,975 chỉ và đeo vào ngón tay giữa bên phải. Lợi dụng lúc bà N không chú ý, Hải đã nhanh chóng bỏ chạy ra xe và đề máy định tẩu thoát. Bà N phát hiện truy hô và cùng em ruột là bà T chạy ra bắt giữ được Hải, đồng thời giao Công an xã VMB xử lý. Tang vật thu giữ gồm 01 xe mô tô biển kiểm soát 95F4-9423, 01 nón bảo hiểm và 01 nhẫn vàng có đính hột màu trắng, loại vàng 17k, trọng lượng 1,975 chỉ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐGĐTS ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện HB xác định: 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, loại vàng 17k, trọng lượng 1,975 chỉ, tại thời điểm định giá ngày 19/6/2021 có giá trị là 7.702.500 đồng.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSHB, ngày 06/9/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, đã truy tố bị cáo Danh Phong H về tội “Cướp giật tài sản”, theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Danh Phong H phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh Phong H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu xem xét trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu đen, trên mũ có chữ “NÓN SON” tình trạng đã qua sử dụng.

Bị cáo Danh Phong H khai nhận đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bà Huỳnh Ngọc N, không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Thống nhất với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện HB về tội danh cũng như lời đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bên cạnh đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sự am hiểu pháp luật còn hạn chế. Mặc khác, tài sản đã được trả lại cho bị hại và bị hại cũng không có ý kiến gì. Đối với nón bảo hiểm của bị cáo, đề nghị tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo trình bày ý kiến: Thống nhất với đề nghị của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận thêm, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại không có ý kiến và khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Danh Phong H phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vì mong muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định tìm tài sản của người khác chiếm đoạt. Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 19/6/2021 tại tiệm vàng Kim Trung địa chỉ ấp 15 xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Danh Phong H dùng thủ đoạn giả vờ hỏi mua vàng và chiếm đoạt nhẫn vàng 17 k có đính hột đá màu trắng, trọng lượng 1,975 chỉ, sau đó nhanh chóng lên xe mô tô tẩu thoát nhưng bị bắt giữ. Kết quả định giá nhẫn vàng nêu trên có trị giá 7.702.500 đồng. Hành vi của bị cáo đủ cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số có sự am hiểu pháp luật còn hạn chế. Xét tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện.

[4] Người bào chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo thống nhất với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện HB về tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử trong lúc lượng hình xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào các tình tiết trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là đúng với quy định của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, trả xe biển số 95F4-9423 cho chủ sở hữu là ông KP, trả lại 01 nhẫn vàng 17k có đính đá màu trắng, trọng lượng 1.975 chỉ cho bà Huỳnh Ngọc N là đúng quy định pháp luật.

Đối với nón bảo hiểm màu đen, trên mũ nón có chữ “NÓN SƠN”, tình trạng đã qua sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại vì không có giá trị sử dụng và người bào chữa cho bị cáo cũng đề nghị tịch thu tiêu hủy. Do đó, tịch thu tiêu hủy đối với nón bảo hiểm nêu trên.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu xem xét về trách nhiệm dân sự nên không giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo Danh Phong H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Danh Phong H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Danh Phong H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2021 đến ngày 22/6/2021.

2. Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu đen, trên mũ có chữ “NÓN SƠN”, tình trạng đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện HB theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2021)

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Danh Phong H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Viện KSND huyện HB;
- Viện KSND tỉnh Bạc Liêu;
- CQĐT CA huyện HB;
- Thi hành án hình sự CA huyện HB;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện HB;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm